TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST
Ngày 24 tháng 01 năm 2019
V/v: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Vũ Đại Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Cao Xuân Bằng
2. Bà: Lê Thị Hiền

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 01 năm 2019 về ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09/01/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Tào Văn H, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn S, xã Tr, huyện Th, tỉnh H. (Có mặt)

Bị đơn: Chị Bùi Thị N, sinh năm 1988

Nơi cư trú cuối cùng: Thôn S, xã Tr, huyện Th, tỉnh H (là người mất tích).

Là người mất tích theo Quyết định số 06/2018/QĐST-DS ngày 09/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn anh Tào Văn H trình bày:

- Về hôn nhân: Tôi và cô Bùi Thị N tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 06/6/2007 tại UBND xã Tr, huyện Th, tỉnh H, được hai gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán và chung sống với nhau, trong quá trình chung sống vợ chồng vẫn bình thường, nhưng sau một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, đến khoảng cuối năm 2015 thì cô Bùi Thị N mang theo đứa con trai tên cháu là Tào Khắc D sinh ngày 02/11/2015 bỏ nhà ra đi cho đến nay không rõ hiện đang ở đâu mặc dù anh H đã áp dụng các biện pháp tìm kiếm. Nay anh H xác định không còn tình cảm, không đợi được chị N nữa, nên muốn Tòa án nhân dân huyện Th giải quyết cho được ly hôn.

Tòa án nhân dân huyện Th đã ra Quyết định Số: 06/2018/QĐST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2019 tuyên bố chị Bùi Thị N là người mất tích.

- Về con chung: Anh Tào Văn H và chị Bùi Thị N có hai con chung cháu thứ nhất là Tào Phương L sinh ngày 09/07/2007 hiện cháu đang ở với anh Tào Văn H, còn con thứ hai tên là Tào Khắc D sinh ngày 02/11/2015 hiện mẹ cháu đã đem đi cùng nay cũng không rõ tung tích, anh muốn trực tiếp được chăm sóc và nuôi dưỡng cháu đến tuổi thành niên không yêu cầu chị N phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản: Anh H và chị N không có tài sản chung, không nợ người ngoài, người ngoài không nợ vợ chồng và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Tào Văn H và chị Bùi Thị N có đăng ký kết hôn và đều có nơi cư trú cuối cùng: Thôn S, xã Tr, huyện Th, tỉnh H, nay anh H khởi kiện ly hôn, đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS. Vụ án thuộc thẩm quyền án giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Th theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS. Thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định trình tự tố tụng của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa chị Bùi Thị N là người mất tích, Tòa án đã tiến hành xét xử theo thủ tục chung là đúng theo quy định tại Điều 227 BLTTDS.

[2] Về nội dung vụ án:

- Quan hệ hôn nhân giữa anh Tào Văn H và chị Bùi Thị N xây dựng trên cơ

sở tự do tìm hiểu tự nguyện lấy nhau được hai gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán, được UBND xã Tr đăng ký kết hôn vào ngày 06/6/2007 nên hôn nhân là hợp pháp. Sau khi kết hôn được một thời gian thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn đến năm 2015 thì bỏ nhà ra đi. Quyết định Số: 06/2018/QĐST -DS ngày 09 tháng 10 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện Th đã tuyên bố chị Bùi Thị N là người mất tích, Quyết định không bị kháng cáo, kháng nghị và đã có hiệu pháp luật. Xét thấy chị N đã bỏ đi từ năm 2015 nên hôn nhân đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận đơn khởi kiện của anh Tào Văn H là đúng với căn cứ khoản 2 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

- Về con chung: Xét yêu cầu về trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung của anh Tào Văn H, thấy rằng hiện nay cháu Tào Phương L, sinh ngày 09/7/2007 đang ở với anh Tào Văn H, mẹ cháu là người mất tích nên cần giao cháu cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu là phù hợp với quy định Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản: Anh Tào Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết chị Bùi Thị N là người mất tích nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

- Về án phí: Anh Tào Văn H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56; Điều 57; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về hôn nhân: Anh Tào Văn H được ly hôn chị Bùi Thị N.

- Về con chung: Công nhận hai cháu Tào Phương L, sinh ngày 09/07/2007; thứ hai tên là Tào Khắc D sinh ngày 02/11/2015 là con chung của anh Tào Văn H và chị Bùi Thị N. Giao cháu Tào Phương L cho anh Tào Văn H

trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu cho đến tuổi thành niên. Chị Bùi Thị N không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản: Anh Tào Văn H không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh Tào Văn H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số AA/2015/0004996 ngày 02/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Th tỉnh H. (Anh Tào Văn H đã nộp đủ).

- Về quyền kháng cáo: Anh Tào Văn H có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Bùi Thị N có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết án sơ thẩm tại UBND xã Tr huyện Th, tỉnh H nơi cư trú cuối cùng của chị Bùi Thị N.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh H;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Th;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Th;
- Cơ quan đã thực hiện đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Đại Long